

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-PT

Ngày: 03 - 3 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng.

Các Thẩm phán: Ông Võ Trung Hiếu

Ông Võ Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Thị Phương Thảo, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 02 và 03 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 132/2021/TLPT-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2021/HS-ST ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1997, tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: ấp TL, xã TLĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1974 và bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1977; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 24/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù giam về tội Cướp giật tài sản; Ngày 10/10/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố T, Long An xử 02 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 10/02/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28/5/2021 chuyển tạm giam 31/5/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án có 01 bị hại, 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ ngày 28/5/2021, bị cáo D đi soi ếch thì phát hiện tại nhà kho của chị H có dựng 01 xe mô tô hai bánh. Lúc này D nảy sinh ý định trộm xe nên dùng kiềm cắt đứt dây kim loại khóa cửa, rồi vào bên trong dẫn xe ra ngoài, đi một đoạn bị cáo tháo dây điện của xe và cho nổ máy chạy về hướng thành phố T, tỉnh Long An để tìm người bán xe. Sau khi liên hệ được người mua xe, D hẹn gặp ở nhà trọ anh H1. Khi người mua đến thì người này tháo biển số 62B1-xxx.xx ra, gắn lại biển số 52U5-xxxx, người này điều khiển xe đi một lúc sau thì trả xe lại, nói không có người mua. Sau đó lực lượng Công an phường H, thành phố T đến kiểm tra phòng trọ phát hiện.

Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 169 ngày 31/5/2021 và văn bản số 03/HĐĐG ngày 16/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện CT xác định 01 xe mô tô hiệu Air blade, có biển số kiểm soát 62B1-xxx.xx có giá trị 5.000.000đồng và 01 cái bóp có giá trị 20.000đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2021/HS-ST ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng D phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm b khoản 2 Điều 53; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 28/5/2021.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 01 tháng 11 năm 2021, bị cáo Nguyễn Hoàng D có đơn kháng cáo với nội dung: Xin xem xét lại tiền án của bản án năm 2015 và xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, giữ y yêu cầu kháng cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến cho rằng, đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được xem xét; về nội dung kháng cáo, bị cáo có 02 tiền án, vừa ra tù thời gian ngắn lại tiếp tục lấy trộm tài sản có giá trị lớn, cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật Hình sự và xử phạt với mức án 03 năm tù là phù hợp, không nghiêm khắc nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 71/2021/HS-ST ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng với nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện:

Vào khoảng 00 giờ ngày 28/5/2021, bị cáo đi soi ếch thì phát hiện tại nhà kho của chị H có dựng 01 xe mô tô hai bánh của chị Nguyễn Thị Hồng S1. bị cáo dùng kiềm cắt đứt dây kim loại khóa cửa, rồi vào dẫn xe ra ngoài, đi một đoạn bị cáo tháo dây điện của xe và cho nổ máy chạy về thành phố T, tỉnh Long An để tiêu thụ. Sau đó lực lượng Công an phường H, thành phố T phát hiện, bắt giữ.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 169 ngày 31/5/2021 và văn bản số 03/HĐĐG ngày 16/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện CT xác định 01 xe mô tô hiệu Air blade, có biển số kiểm soát 62B1-xxx.xx có giá trị 5.000.000 đồng và 01 cái bóp có giá trị 20.000 đồng.

Bản thân bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, bồi lẽ, bị cáo đã lợi dụng bi hại sơ hở trong việc, quản lý trông giữ tài sản đã ra tay chiếm đoạt. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại mà còn ảnh hưởng rất xấu về trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Bản thân bị cáo có 02 tiền án về hành vi chiếm đoạt, vừa chấp hành xong bản án trộm cắp tài sản vào ngày 10/02/2021 đến ngày 28/5/2021 lại tiếp tục phạm tội, cho thấy bị cáo liều lĩnh, xem thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải, cho nên cần phải áp dụng cho bị cáo mức án nghiêm khắc mới đủ tác dụng để răn đe và phòng ngừa.

Về ý kiến của bị cáo xin xem xét lại tiền án của bản án vào năm 2015, xét thấy, ngày 24/9/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù giam về tội Cướp giật tài sản, Tại bản án số 72/2019/HSST ngày 10/10/2019 Tòa án nhân dân thành phố T, Long An, xác định bị cáo chưa được xóa án tích và thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo chấp hành xong bản án vào ngày 10/02/2021 đến ngày 28/5/2021 lại thực hiện hành vi trộm cắp nên Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang áp dụng điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật Hình sự xét xử bị cáo là phù hợp.

[3] Về mức hình phạt, bị cáo có nhân thân xấu, có 2 tiền án, chưa thật sự ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ ở điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình và xử phạt bị cáo 03 tù là đã chiếu cố, có lợi cho bị cáo và phù hợp với hành vi phạm tội, đúng pháp luật, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ xem xét.

- Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: bị cáo phải chịu án theo quy định của pháp luật.

Xét ý kiến và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Bởi các lẽ trên;
- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng D.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 71/2021/HS-ST ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng D phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm b khoản 2 Điều 53; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 28/5/2021.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện CT;
- VKSND huyện CT;
- Công an huyện CT;
- THADS huyện CT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Thái Dũng